

CHỦ ĐỀ: BÉ VUI ĐẾN TRƯỜNG
Chủ đề nhánh: Trường mầm non thân yêu của bé

Nội dung		Thời gian phút	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		45- 50	- Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ chào cô, chào bố mẹ, bạn cất đồ chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ... - Điểm danh kiểm tra vệ sinh cá nhân trẻ.	
Tắm nắng, thể dục sáng		9- 10	* NỘI DUNG: - Hô hấp: Tập hít vào thở ra - Tay: 2 tay đưa lên phía trước, hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: Cúi người về phía trước - Chân: Ngồi xuống đứng lên - Tập theo nhạc bài hát: Lời chào buổi sáng.	* MỤC TIÊU: - Trẻ tập các động tác theo cô. - Phát triển thể lực cho trẻ. - Trẻ hứng thú tập luyện. * CHUẨN BỊ: - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát - Hoa tay. - Cô và trẻ gọn gàng thoải mái - Nhạc bài hát lời chào buổi sáng.
Chơi - tập	Chơi - tập có chủ định	30- 40	VẬN ĐỘNG: Đi theo hiệu lệnh TCVD: Ném bóng vào rổ	NHẬN BIẾT: Trò chuyện về trường mầm non của bé
	Dạo chơi ngoài trời	35-40	- Dạo chơi ngoài trời - Trò chơi: Chi chành chành, bóng tròn to, cây cao cỏ thấp, bọ dừa, - Chơi tự do: Chơi với sỏi, rơm, hạt gạo, lá cây, viên phấn...	
	Chơi- Tập ở các khu vực chơi	35- 40	* NỘI DUNG: - HĐVĐV: Xâu vòng, xếp bàn ghế, xếp công, xếp đường đi - TTV: Bế em, xúc cho em ăn. - VĐ: Lăn tung bóng, kéo đẩy xe. - GNT: Di màu, xem sách, tranh ảnh về trường mầm non. Vẽ nguệch ngoạc	* MỤC TIÊU: - Trẻ biết xâu hạt thành vòng, xếp chồng khối gỗ thành công, bàn ghế, xếp cạnh thành đường đi. - Biết bế em, cầm thìa xúc cho em ăn. - Trẻ biết lăn tung bóng và kéo đẩy xe. Biết cầm bút di màu và vẽ nguệch ngoạc. Biết mở tranh, sách để xem. - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, có kỹ năng vận động, cử động ngón tay - Trẻ có ý thức giữ gìn, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.
Ăn chính		50-60	- Cô giới thiệu các món ăn, cho trẻ nói tên các món. Trẻ mời cô Ăn. Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn.	
Ngủ		140-150	- Cho trẻ đi vệ sinh vào giường đi ngủ. Tập cho trẻ thói quen ngủ	
Ăn phụ		20- 30	- Cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt, ngồi vào bàn ăn. Giới thiệu và	
Chơi- tập		50-60	- Nghe nhạc dân ca - Chơi với hạt gạo	- Đọc đồng dao “ Dung dăng dung dẻ” - Chơi theo ý thích
Ăn chính		50-60	- Cô hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn.	
Chơi/ trả trẻ		50-60	- Cho trẻ xem tranh ảnh, vi deo về hành động nguy hiểm không được trẻ trong ngày/tuần.	

Thời gian thực hiện chủ đề: 3 Tuần, từ ngày 08/09 đến ngày 26 tháng 9 năm 2025

Tuần 1: Từ ngày 8 tháng 09 đến ngày 12 tháng 09 năm 2025.

* GV: Trần Thị Mỹ Lệ

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
dùng vào đúng nơi quy định. Cho trẻ xem video 1 số hành vi trong giao tiếp cho trẻ thực hành		
* Tổ chức hoạt động - Khởi động: Cho trẻ đi thường – đi nhanh – chạy chậm - chạy nhanh – chạy chậm dần- đi thường dừng lại ở đội hình vòng tròn. - Trọng động: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung hô hấp, tay, bụng, chân theo sự hướng dẫn của cô. - Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi trò chơi chim bay, cò bay. - Thứ 2, 4, 6 ca múa hát theo nhạc bài hát "Lời chào buổi sáng" - Thứ 3, 5 tập các động tác thể dục theo nhịp hô 3 lần 4 nhịp - Cho trẻ chơi trò chơi “Ồ sao bé không lắc”		
HDVĐV: Xâu vòng tặng búp bê (Đ/c Quàng Thị Hằng Thu dạy thay)	VĂN HỌC: Thơ: Đến lớp	ÂM NHẠC: DH: Lời chào buổi sáng NH: Vui đến trường
dung dăng dung dề.		
* CHUẨN BỊ: - Dây xâu, hạt vòng, các khối nhựa... - Bộ đồ chơi cho em ăn, búp bê... - Ô tô các loại, trò chơi - Nhạc các bài hát trong chủ đề, tét trung thu.	* Tổ chức hoạt động: 1. Thỏa thuận chơi: - Cô giới thiệu các góc chơi, chủ đề và nội dung chơi, cho trẻ về góc chơi mà trẻ thích. 2. Quá trình chơi: - Cô hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng, đồ chơi. Cô nhập vai chơi cùng với trẻ. Động viên khuyến khích trẻ chơi, giúp đỡ, gợi ý trẻ khi gặp khó khăn. - TCTV: Bé em, cho em ăn. 3. Nhận xét: - Cô động viên trẻ trong giờ chơi. Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định..	
Mời bạn trước khi ăn. Trẻ ăn cơm, cô động viên trẻ ăn hết xuất, quan âm đến trẻ ăn chậm, biếng		
một giấc buổi trưa. Cô luôn có mặt để phát hiện những biểu hiện khác thường ở trẻ.		
trò chuyện cùng trẻ về các món ăn, cho trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn.		
		- Vui văn nghệ cuối tuần - Thưởng phiếu bé ngoan.
viên trẻ tự xúc cơm, nhắc trẻ không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn.		
làm như nghịch dao kéo, vật sắc nhọn, bình nước nóng. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của		

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT

Quàng Thị Hằng Thu